TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 73 /2018/QĐ-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 19 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 112/2018/TLST- LH ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa:

+Nguyên đơn: Anh Ngô Ngọc N - sinh năm 1983

Trú tại: Đội 2, xã T, huyện T, Hà Nội.

+Bị đơn: Chị Phạm Thị Lan P - sinh năm 1988

Trú tại: Đội 2, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điểm 7, Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30//12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh NGÔ NGỌC N và chị PHẠM THỊ LAN PH

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về tình cảm: -Anh Ngô Ngọc N và chị Phạm Thị Lan P cùng thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

+Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Ngô Thì Gia B - sinh ngày

12/02/2011, Ngô Thì Gia P - sinh ngày 12/11/2012. Giao cả hai con chung là cháu Ngô Thì Gia B, Ngô Thì Gia P cho chị Phạm Thị Lan P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

+Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

+Về công nợ: Không có công nợ chung. Không yêu cầu Tòa án xem xét.

+Về án phí: Anh Ngô Ngọc N tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai số 08870 ngày 04/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Anh N còn được nhận lại 150.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 08870 ngày 04/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

Nguyễn Thị Kim Liên